Ký bởi: Ủy ban Nhân dân huyện Đức Cơ
Email: ubndducco@gialai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Gia Lai
Ngày ký: 27-04-2021 08:53:37 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC CƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 709 /UBND-NC Về việc đề nghị thống nhất phân bổ chỉ tiêu biên chế năm 2021	*Đức Cơ, ngày 26 tháng 4 năm 2021*

Kính gửi: Sở Nội vụ.

Căn cứ Nghị quyết 283/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về quyết định biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Gia Lai năm 2021; Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; số lượng hợp đồng theo Nghị định 68/2020/NĐ-CP trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Gia Lai năm 2021; Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc giao biên chế làm việc tại các hội của tỉnh năm 2021; Kết luận số 157-KL/HU ngày 01/02/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác cán bộ; Thông báo số 44-TB/BTCHU ngày 01/02/2021 của Ban Tổ chức Huyện ủy về công tác cán bộ;

Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Sở Nội vụ thống nhất phân bổ chỉ tiêu biên chế công chức cho các cơ quan hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP, Nghị định 161/2018/NĐ-CP trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và Hội Chữ thập đỏ, để Ủy ban nhân dân huyện có cơ sở sử dụng có hiệu quả biên chế được giao, (Cụ thể có bảng phân bổ kèm theo).

Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Sở Nội vụ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT-VP,suennv.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Phận

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC CƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG PHÂN BỔ BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG THEO NGHỊ ĐỊNH 68/2000/NĐ-CP, NGHỊ ĐỊNH 161/2018/NĐ-CP TRONG CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP VÀ HỘI CHỮ THẬP ĐỎ NĂM 2021

(Ban hành kèm Công văn số 709 /UBND-NC ngày 26 /4/2021 của Uỷ ban nhân dân huyện Đức Cơ)

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Tổng số biên chế giao	Biên chế Công chức	Biên chế Viên chức	Biên chế Hội	Biên chế Hợp đồng NĐ 68, 161	Ghi chú
A	**Biên chế hành chính**	**85**	**79**	**0**	**0**	**6**	
1	Văn phòng HĐND-UBND	**23**	18			**5**	
2	Phòng Nội vụ	**6**	6				
3	Phòng Lao động-TB & XH	**7**	6			**1**	
4	Phòng Tài chính-Kế hoạch	**7**	7				
5	Phòng Nông nghiệp & PTNT	**6**	6				
6	Phòng Tài nguyên và MT	**7**	7				
7	Thanh tra huyện	**5**	5				
8	Phòng Tư pháp	**3**	3				
9	Phòng Văn hóa và Thông tin	**3**	3				
10	Phòng Giáo dục và Đào tạo	**7**	7				
11	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	**6**	6				
12	Phòng Y tế	**2**	2				
13	Phòng Dân tộc	**3**	3				
B	**Biên chế sự nghiệp**	**1,043**	**0**	**997**	**0**	**46**	
B1	**Sự nghiệp Văn hóa Thông tin**	**20**		**18**		**2**	

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Tổng số biên chế giao	Biên chế Công chức	Biên chế Viên chức	Biên chế Hội	Biên chế Hợp đồng NĐ 68, 161	Ghi chú
1	Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao	**20**		18		2	
B2	**Sự nghiệp khác**	**17**		**17**		**0**	
1	Phòng Nội vụ	**3**		3		0	
2	Trung tâm dịch vụ nông nghiệp	**14**		14		0	
B3	**Sự nghiệp giáo dục**	**1,006**		**962**		**44**	
I	**Bậc học mầm non**	**179**		**169**		**10**	
1	Trường Mầm non 17/3	**24**		23		1	
2	Trường Mầm non Bình Minh	**17**		16		1	
3	Trường Mầm non Hải Âu	**14**		13		1	
4	Trường Mầm non Hòa Bình	**14**		13		1	
5	Trường Mầm non Họa Mi	**21**		20		1	
6	Trường Mầm non Hoa Pơ Lang	**23**		22		1	
7	Trường Mầm non Vàng Anh	**14**		13		1	
8	Trường Mầm non Hoa Cúc	**19**		18		1	
9	Trường Mầm non Hoa Sen	**15**		14		1	
10	Trường Mầm non Tuổi Thơ	**18**		17		1	
II	**Bậc học Tiểu học**	**432**		**416**		**16**	
1	Trường Tiểu học Kpăh Klơng	**20**		19		1	
2	Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân	**18**		17		1	
3	Trường Tiểu học Cù Chính Lan	**26**		25		1	
4	Trường Tiểu học Đinh Núp	**19**		18		1	
5	Trường Tiểu học Hùng Vương	**32**		31		1	
6	Trường PTDTBT Tiểu học Lê Quý Đôn	**28**		27		1	
7	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	**29**		28		1	
8	Trường Tiểu học Ngô Mây	**24**		23		1	
9	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	**32**		31		1	
10	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	**19**		18		1	
11	Trường Tiểu học Trần Phú	**42**		41		1	

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Tổng số biên chế giao	Biên chế Công chức	Biên chế Viên chức	Biên chế Hội	Biên chế Hợp đồng NĐ 68, 161	Ghi chú
12	Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn	**27**		26		1	
13	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	**41**		40		1	
14	Trường Tiểu học Nguyễn Chí Thanh	**23**		22		1	
15	Trường Tiểu học Kim Đồng	**32**		31		1	
16	Trường Tiểu học Võ Văn Kiệt	**20**		19		1	
III	**Bậc học Trường Trung học cơ sở**	**371**		**356**		**15**	
1	Trường Trung học cơ sở Lê Hồng Phong	**25**		24		1	
2	Trường Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	**33**		32		1	
3	Trường Trung học cơ sở Phan Bội Châu	**25**		24		1	
4	Trường Trung học cơ sở Lê Lợi	**22**		21		1	
5	Trường Trung học cơ sở Lý Tự Trọng	**23**		22		1	
6	Trường Trung học cơ sở Nguyễn Huệ	**29**		28		1	
7	Trường Trung học cơ sở Quang Trung	**46**		45		1	
8	Trường PTDTBT THCS Siu BLẽh	**21**		20		1	
9	Trường PTDTBT THCS Trần Quốc Toản	**20**		19		1	
10	Trường Trung học cơ sở Nguyễn Trãi	**30**		29		1	
11	Trường Trung học cơ sở Dân tộc nội trú	**24**		21		3	
12	Trường TH&THCS Nguyễn Du	**29**		28		1	
13	Trường TH&THCS Lương Thế Vinh	**44**		43		1	
IV	**Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên**	**24**		21		3	
C	**Biên chế Hội**	**3**			3		
I	Hội Chữ Thập đỏ	3			3		
	Tổng cộng	**1,131**	**79**	**997**	**3**	**52**	